

Bản án số: 14/2021/HS-ST

Ngày 21 tháng 01 năm 2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA SÚP, TỈNH ĐẮK LẮK**

**- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Ngọc Sâm

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Bành Trọng Bình và bà Nguyễn Thị Hồng

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ea Súp.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Đình Phong – Kiểm sát viên

Trong ngày 19 và ngày 21 tháng 01 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ea Súp xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 19/2020/TLST - HS ngày 15 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2021/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1970, tại tỉnh Bắc Giang.

Nơi cư trú: Thôn A, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: 5/12; Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Tuấn H (Đã chết); con bà: Nguyễn Thị V (Đã chết). Bị cáo có chồng là Nguyễn Văn T, sinh năm 1966; Bị cáo 04 con, con lớn nhất sinh năm 1990, con nhỏ nhất sinh năm 2003; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt.

**- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

01. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1966, có mặt.

Địa chỉ: Thôn A, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk;

02. Chị Nguyễn Thị H2 – sinh năm 1990, có đơn xin vắng mặt.

Địa chỉ: TDP B, thị trấn K, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông;

03. Chị Nguyễn Thị Y, sinh năm 1992, có đơn xin vắng mặt.

Địa chỉ: Số C, đường N, thị trấn K, huyện K, tỉnh Đắk Lắk;

04. Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1994, có mặt ngày 19/01 vắng mặt ngày 21/01/2021.

Địa chỉ: Thôn A, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk;

05. Chị Nguyễn Thị H1, sinh năm 2003, có mặt ngày 19/01 vắng mặt ngày 21/01/2021.

Địa chỉ: Thôn A, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk;

06. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1958, có đơn xin vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn A, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk;

07. Ông Nông Văn Q (K), sinh năm 1970, có mặt.

Địa chỉ: Thôn A, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk;

08. Ông Ngô Văn H, sinh năm 1976, có mặt.

Địa chỉ: Thôn A, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk;

09. Ông Lương Văn L, sinh năm 1987, có mặt.

Địa chỉ: Thôn A, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk;

10. Bà Ngô Thị T, sinh năm 1975, có mặt ngày 19/01 vắng mặt ngày 21/01/2020.

Địa chỉ: Thôn A, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk;

11. Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1973, có mặt.

Địa chỉ: Thôn A, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk;

12. Ông Tô Văn K, sinh năm 1970, vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn D, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk;

13. Ông Lê Duy M, sinh năm 1968, vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn A, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk;

14. Anh Nguyễn Tiến C, sinh năm, vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn A, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk;

15. Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam- Chi nhánh huyện E – Bắc Đắk Lắk:

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn T, chức vụ: Giám đốc

Người đại diện ủy quyền: Ông Phạm Nhật T, chức vụ: Phó giám đốc, có mặt:  
Theo giấy ủy quyền số 03/NHNo ngày 21/01/2021 của giám đốc Ngân hàng.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Lúc 17 giờ 55 phút ngày 10/9/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Ea Súp bắt quả tang Nguyễn Thị H đang ghi số đề cho Trần Văn H tại căn phòng khách nhà Nguyễn Thị H. Tại đây, phát hiện 01 tờ giấy, loại giấy vớ ô li xé nửa, trên tờ giấy có ghi chữ “lô”, “NT”, “Ký”, “D”, “H” và các con số trên cả hai mặt giấy, cùng số tiền 1.942.000 đồng, để tại vị trí ghế gỗ tròn phòng khách nhà Nguyễn Thị H. Nguyễn Thị H khai nhận, tờ giấy có ghi các con số và ký tự như trên là Nguyễn Thị H dùng để ghi số lô, đề cho các con bạc tham gia đánh bạc ngày 10/9/2020 của đài xổ số kiến thiết miền Bắc với số tiền đánh bạc là 5.840.000 đồng.

Các con bạc ghi lô, đề bằng cách gọi vào số điện thoại 0359470171 của Nguyễn Thị H và một số người đến trực tiếp đến nhà Nguyễn Thị H để ghi lô, đề. Sau khi con bạc đánh số lô, đề nào, bao nhiêu điểm thì Nguyễn Thị H ghi số đó vào tờ giấy nói trên, ký hiệu tên của người đó vào bên cạnh các con số. Sau đó, Nguyễn Thị H dựa vào kết quả xổ số của đài miền Bắc để tính thắng, thua rồi mới nhận tiền của các con bạc sau.

Đánh bạc bằng hình thức ghi lô, đề đài miền Bắc được Nguyễn Thị H và những người tham gia quy ước với nhau và cách tính thắng thua như sau: Người đánh bạc chọn một hay nhiều con số có 02 chữ số bất kỳ từ 00 đến 99 để đánh với người nhận ghi lô, đề. Sau khi có kết quả xổ số đài miền Bắc, mở thưởng hàng ngày vào lúc 18 giờ thì các con bạc sẽ đối chiếu để xem thắng hay thua với người nhận ghi lô, đề. Cụ thể:

Đánh đề: Người đánh bạc chọn một con số bất kỳ gồm 2 chữ số từ số 00 đến số 99 và có thể chọn nhiều số để đánh cùng một lượt. Mỗi một điểm đề tương ứng với số tiền người đánh bạc phải trả cho người nhận ghi đề là 1.000 đồng. Sau khi có kết quả xổ số đài miền bắc, nếu số đề mà người chơi chọn trùng với 02 số cuối giải nhất hoặc giải đặc biệt thì được xác định là thắng, nếu không trùng là thua. Tỷ lệ thỏa thuận thắng thua trong đánh đề là 1 ăn 70, tức là nếu người chơi thắng thì cứ 1.000 đồng sẽ ăn 70.000 đồng. Số tiền thắng bạc sẽ tăng lên theo cấp số nhân với số tiền người chơi bỏ ra để đánh bạc.

Đánh lô: Người đánh bạc chọn một con số bất kỳ gồm 02 chữ số từ 00 đến 99 và có thể chọn đánh nhiều số cùng một lượt. Mỗi một điểm lô tương đương với số tiền người chơi phải trả cho người nhận ghi lô là 22.000 đồng. Sau khi có kết quả xổ số của đài miền Bắc, nếu số lô mà người chơi trùng với 02 con số của bất kỳ giải nào (từ giải tám đến giải đặc biệt) thì được xác định là thắng, nếu không trùng với bất kỳ 02 số đuôi của giải nào là thua. Tỷ lệ thắng thua là cứ 01 điểm đề, nếu thắng thì người chơi sẽ được 70.000 đồng, nếu thua phải trả cho người nhận ghi lô là 22.000 đồng với mỗi điểm.

Vào ngày 10/9/2020 Nguyễn Thị H đã ghi lô, đề cho những người sau:

Nguyễn Văn T ghi các con lô gồm: “00, 03, 07, 30, 35, 53, 70, 89” mỗi con số tương ứng với 2,5 điểm bằng số tiền tương ứng là 440.000 đồng; và 9 con số lô tương ứng 990.000 đồng. Còn lô số 00 với 2,5 điểm tương ứng 55.000 đồng; con lô số 22 với 5 điểm tương ứng số tiền 110.000 đồng; con lô số 99 với 7,5 điểm tương

ứng 165.000 đồng; con số 35 với 7,5 điểm tương ứng với số tiền 165.000 đồng; con lô số 53 với 10 điểm tương ứng số tiền 220.000 đồng; con lô số 44 với 5 điểm tương ứng số tiền 110.000 đồng; con lô số 83 với 2,5 điểm tương ứng với số tiền 55.000 đồng; con lô 78 với 2,5 điểm tương ứng với số tiền 55.000 đồng; con lô số 66 với 2,5 điểm tương ứng với số tiền 55.000 đồng. Đánh 02 con số đề 78 với số tiền 30.000 đồng; con đề 99 với 10.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc của Nguyễn Văn T là 1.470.000 đồng.

Nông Văn Q ghi 02 con số lô 08 và số 80 với mỗi con là 05 điểm bao lô, tương ứng với số tiền 220.000 đồng. Ghi 04 con đề số 08, 80, 30, 10 với mỗi số 10.000 đồng. Tổng số tiền Nông Văn Q đánh bạc 260.000 đồng.

Ngô Văn H ghi 02 con lô số 91 và số 39 với mỗi con là 05 điểm bao lô, tương ứng với số tiền 220.000 đồng.

Lường Văn L ghi 01 con đề số 36 với 50 điểm, ghi một con lô số 36 với 50 điểm tương ứng với số tiền là 1.100.000 đồng. Tổng số tiền Lường Văn L đánh bạc là 1.150.000 đồng.

Ngô Thị T ghi 04 con lô số 00 với 30 điểm tương ứng số tiền 660.000 đồng; con lô số 99 với 30 điểm tương ứng với số tiền 660.000 đồng; con lô số 22 với 30 điểm tương ứng số tiền 660.000 đồng; con lô số 55 với 10 điểm tương ứng số tiền 220.000 đồng; ghi 02 con đề số 53 và 80, mỗi con là 20.000 đồng. Tổng số tiền Ngô Thị T đánh bạc là 2.240.000 đồng.

Nguyễn Văn D ghi 04 con đề là 01, 10, 56, 65 với mỗi con 30.000 đồng, con đề số 25 với 20.000 đồng, con đề số 52 với 30.000 đồng. Tổng số tiền Nguyễn Văn D đánh bạc 170.000 đồng.

Trần Văn H ghi 01 con lô số 35 với 10 điểm bao lô, số tiền 220.000 đồng.

Tô Văn K ghi 04 con đề là 23, 32, 97, 98 với mỗi con là 10.000 đồng, ghi 05 con đề số 23, 32, 97, 14, 74 với mỗi con là 10 điểm và ghi con đề 98 với số tiền 20.000 đồng. Tổng số tiền Tô Văn K đánh bạc là 110.000 đồng.

Tổng số tiền Nguyễn Thị H đánh bạc bằng hình thức ghi lô, đề ngày 10/9/2020 là 5.840.000 đồng. Trong đó có 220.000 đồng là tiền mặt của Trần Văn H trả cho Nguyễn Thị H. Số tiền còn lại được tính dựa trên điểm lô, đề mà Nguyễn Thị H ghi cho các con bạc là Nguyễn Văn T, Nông Văn Q, Ngô Văn H, Lường Văn L, Ngô Thị T, Nguyễn Văn D và Tô Văn K ( số tiền này Nguyễn Thị H chưa được các con bạc trả khi bị bắt quả tang).

Việc thu giữ tài liệu, đồ vật: 01 tờ giấy, loại giấy vớ ô li xé nửa, trên tờ giấy có ghi chữ “lô”, “NT”, “Ký”, “D”, “H” và các con số trên cả hai mặt giấy; 01 tờ giấy loại giấy xe từ tờ lịch, một mặt có ghi “Lô 35 – 10”; số tiền 1.942.000 đồng; 01 chiếc điện thoại SAM SUNG của Nguyễn Thị H; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu NOKIA của Lường Văn L; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu NOKIA của Nông Văn Q; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu NOKIA của Tô Văn K; 01 chiếc điện thoại iphone 6 của Nguyễn Văn D; 01 Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAM SUNG của Ngô Thị T;

01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VERTU của Ngô Văn H; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA của Nguyễn Văn T.

Đối với số tiền 1.942.000 đồng tạm giữ khi bắt quả tang Nguyễn Thị H thì có 220.000 đồng là tiền của Nguyễn Văn H ghi đề. Số tiền còn lại 1.722.000 đồng không phải tiền dùng vào việc phạm tội.

Đối với chiếc điện thoại Iphone 6 tạm giữ của Nguyễn Văn D, qua xác minh đây là chiếc điện thoại của con anh Nguyễn Văn D là Nguyễn Tiến C, việc anh D sử dụng điện thoại gọi đánh đề Nguyễn Tiến C không biết.

Tại bản kết luận định giá số 50 ngày 29/10/2020 của hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện Ea Súp, kết luận: Trị giá căn phòng khách nhà ở của bị can Nguyễn Thị H trị giá 46.188.000 đồng.

Đối với căn phòng nhà của bị can Nguyễn Thị H ở, đây là tài sản chung của vợ chồng Nguyễn Thị H và ông Nguyễn Văn T và của các con Nguyễn Thị H gồm có chị Nguyễn Thị H (sinh năm 1990); Nguyễn Thị Y (sinh năm 1992); Nguyễn Thị T (sinh năm 1994), việc Nguyễn Thị H sử dụng phòng khách để ghi đề ông Nguyễn Văn T và các con của Nguyễn Thị H đều không biết.

Theo lời khai của Nguyễn Thị H ngoài hành vi đánh bạc ngày 10/9/2020, trước đó Nguyễn Thị H có ghi lô đề có một số người khác. Các con bạc đến gặp trực tiếp Nguyễn Thị H để ghi lô, đề. Mỗi lần như vậy, H ghi các con lô, đề vào tờ giấy. Sau mỗi lần Nguyễn Thị H hủy các tờ phôi nên không nhớ đã ghi lô, đề cho những người nào, ở đâu, số tiền là bao nhiêu. Vì vậy, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Súp không có căn cứ để xử lý.

Cáo trạng số 01/CT-VKS ngày 11/12/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp, truy tố bị cáo Nguyễn Thị H về tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp đã truy tố.

Tại phiên tòa với Nông Văn Q, Ngô Văn H, Ngô Thị T, Nguyễn Văn D, Lương Văn L, thừa nhận vào ngày 10/9/2020 có ghi đề với bị cáo Nguyễn Thị H với số tiền như đã nêu trong cáo trạng.

Tại phiên tòa đại diện ngân hàng nông nghiệp phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh huyện E trình bày hiện nay gia đình bị cáo Nguyễn Thị H cùng chồng là Nguyễn Văn T có thể chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thôn A, xã E, huyện E. Trong đó có căn phòng mà bị cáo H dùng để ghi lô đề vào ngày 10/9/2020 vay 180.000.000 đồng vào tháng 4/2020 đã trả được 9.528.000 đồng tiền lãi còn lại gốc lãi chưa trả. Do vậy ngân hàng yêu cầu bị cáo trả nợ, nếu không trả được nợ thì ngân hàng phát mãi tài sản để thu hồi nợ, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Tại phiên tòa chị Nguyễn Thị H1 trình bày số tiền 1.722.000 đồng là tiền của chị bán hàng gửi cho bị cáo H giữ nên yêu cầu được nhân lại.

Đại diện VKS duy trì công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên nội dung cáo trạng số 01/CT-VKS ngày 11/12/2020 đối với Nguyễn Thị H và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội: “Đánh bạc”.

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đề nghị HĐXX T phạt bị cáo Nguyễn Thị H từ 12 tháng đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự. Tuyên phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Thị H từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

Các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46; 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên tịch thu xung công nhà nước 01 điện thoại SAM SUNG của Nguyễn Thị H dùng vào việc phạm tội, số tiền 220.000 đồng do Nguyễn Thị H ghi đề mà có

Tuyên trả lại cho anh Nguyễn Tiến C 01 điện thoại di động mà Nguyễn Văn D dùng ghi lô đề nhãn hiệu Iphone 6, Trả lại cho chị Nguyễn Thị H1 số tiền 1.722.000 đồng.

Đối với căn phòng mà Nguyễn Thị H dùng vào việc ghi số đề có giá trị 46.188.000 đồng hiện nay đang cầm cố thế chấp tại Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam Chi nhánh huyện E –Bắc Đắc Lắc nên không tuyên tịch thu 1/2 giá trị căn phòng.

Đối với số tiền các đối tượng Nguyễn Văn T, Nông Văn Q, Ngọ Văn H, Ngô Thị T, Nguyễn Văn D, Lường Văn L, Tô Văn K ghi đề chưa trả cho bị cáo H và điện thoại của các đối tượng Nguyễn Văn T, Nông Văn Q, Ngọ Văn H, Ngô Thị T, Lường Văn L, Tô Văn K đã được thu giữ cần chuyển cho cơ quan Công an huyện Ea Súp xử lý theo thẩm quyền.

Đối với Nguyễn Văn T, Nông Văn Q, Ngọ Văn H, Ngô Thị T, Nguyễn Văn D, Lường Văn L, Tô Văn K kết quả xác minh các đối tượng không có tiền án, tiền sự về tội Đánh bạc hoặc Gá bạc. Số tiền mỗi đối tượng ghi lô, đề dưới 5.000.000 đồng. Do đó, hành vi của Nguyễn Văn T, Nông Văn Q, Ngọ Văn H, Ngô Thị T, Nguyễn Văn D, Lường Văn L, Tô Văn K không cấu thành tội Đánh bạc. Nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Súp xử lý hành chính là phù hợp.

Riêng đối với Trần Văn H, Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Ea Súp đã ủy thác điều tra xác minh, tuy nhiên nhiên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T, tỉnh Phú Yên không xác định được tên tuổi, địa chỉ và hiện nay đã đi khỏi địa phương nên chưa có căn cứ xử lý.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận gì

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã tuân thủ đầy đủ theo quy định của thủ tục tố tụng về thu thập tài liệu chứng cứ của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không ai có ý kiến hoặc khiếu nại đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về nội dung: Vào khoảng 17 giờ 55 phút ngày 10 tháng 9 năm 2020, tại thôn A, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. Bị cáo Nguyễn Thị H đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức ghi lô, đề với các đối tượng Nguyễn Văn T, Nông Văn Q, Ngọ Văn H, Ngô Thị T, Nguyễn Văn D, Lường Văn L, Tô Văn K, Trần Văn H với tổng số tiền là 5.840.000 đồng

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và những chứng cứ khác thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Xét quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng là đúng người, đúng tội nên cần chấp nhận.

Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận hành vi ghi lô, đề của bị cáo Nguyễn Thị H đã cấu thành tội “*Đánh bạc*” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Điều 321 Bộ luật hình sự quy định như sau:

*1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của bộ luật này chưa được xoá án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.*

[3] Xét thấy bị cáo Nguyễn Thị H là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Vì mục đích vụ lợi cá nhân, bị cáo đã tham gia đánh bạc bằng hình thức ghi lô, đề trái phép nhằm thu lợi bất chính, hành vi của bị cáo thể hiện ý thức coi thường pháp luật, đã xâm phạm đến sự quản lý của nhà nước về trật tự an toàn xã hội, gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương, gián tiếp gây ra các tệ nạn cho xã hội. Vì vậy cần phải xử phạt các bị cáo với mức án đủ nghiêm trọng xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng răn đe, đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội

lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, số tiền đánh bạc không lớn, bị cáo có bố đẻ Nguyễn Tuấn H, mẹ đẻ Nguyễn Thị V được nhà nước ta tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất, bị cáo có bệnh tiền sử là huyết áp cao, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nên Hội đồng xét xử xét thấy cũng không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mà giao bị cáo về chính quyền địa phương xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk nơi bị cáo cư trú theo dõi, giám sát giáo dục, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo cũng đủ để bị cáo cải tạo thành người có ích cho xã hội, điều đó cũng thể hiện tính khoan hồng, nhân đạo của pháp luật Nhà nước.

[5]. Các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46; 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Về vật chứng: Chiếc điện thoại SAM SUNG của Nguyễn Thị H dùng vào việc phạm tội, số tiền 220.000 đồng do Nguyễn Thị H ghi đề mà có nên cần tịch thu xung công nhà nước.

Chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone6 của anh Nguyễn Tiến C mà Nguyễn Văn D dùng ghi lô đề anh Cao không biết nên cần trả lại chiếc điện thoại trên cho anh C là phù hợp.

Số tiền 1.722.000 đồng của chị Nguyễn Thị H1 gửi bị cáo H cất giữ không phải tiền dùng vào đánh bạc nên cần trả lại cho chị H1 là phù hợp.

Đối với căn phòng mà Nguyễn Thị H dùng vào việc ghi số đề có giá trị 46.188.000 đồng hiện nay đang cầm cố thế chấp tại Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện E –Bắc Đắk Lắk nên không tịch thu 1/2 giá trị căn phòng.

Đối với số tiền các đối tượng Nguyễn Văn T, Nông Văn Q, Ngọ Văn H, Ngô Thị T, Nguyễn Văn D, Lường Văn L, Tô Văn K ghi đề chưa trả cho bị cáo H và điện thoại của các đối tượng Nguyễn Văn T, Nông Văn Q, Ngọ Văn H, Ngô Thị T, Nguyễn Văn D, Lường Văn L, Tô Văn K đã được thu giữ cần chuyển cho cơ quan Công an huyện Ea Súp xử lý theo thẩm quyền.

Đối với hành vi ghi lô, đề của Nguyễn Văn T, Nông Văn Q, Ngọ Văn H, Ngô Thị T, Nguyễn Văn D, Lường Văn L, Tô Văn K kết quả xác minh các đối tượng không có tiền án, tiền sự về tội Đánh bạc hoặc gá bạc. Số tiền mỗi đối tượng ghi lô, đề dưới 5.000.000 đồng. Do đó, hành vi của Nguyễn Văn T, Nông Văn Q, Ngọ Văn H, Ngô Thị T, Nguyễn Văn D, Lường Văn L, Tô Văn K không cấu thành tội Đánh bạc. Nên cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Ea Súp xử lý hành chính là phù hợp.

Riêng đối với Trần Văn H, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Súp đã ủy thác điều tra xác minh, tuy nhiên Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên không xác định được tên tuổi, địa chỉ và hiện nay đã đi khỏi địa phương nên chưa có căn cứ xử lý.

[6] Về án phí: Cần buộc bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

[1]. **Về tội danh:** Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội “*Đánh bạc*”.

[2]. **Về hình phạt:** Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H 12 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Thị H về chính quyền địa phương Ủy ban nhân dân xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk nơi bị cáo cư trú theo dõi, giám sát, giáo dục, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thi hành án.

Trường hợp bị cáo Nguyễn Thị H thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, bị cáo Nguyễn Thị H cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự. Tuyên phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo Nguyễn Thị H là 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) xung công quỹ nhà nước, thời hạn thi hành kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

[3]. **Các biện pháp tư pháp:** Áp dụng Điều 46; 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Về vật chứng: Tuyên tịch thu xung công nhà nước chiếc điện thoại SAM SUNG của Nguyễn Thị H dùng vào việc phạm tội, số tiền 220.000 đồng do Nguyễn Thị H ghi đề mà có.

Tuyên trả lại chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone6 cho anh Nguyễn Tiến C.

Tuyên trả lại số tiền 1.722.000 đồng cho chị Nguyễn Thị H1.

Tuyên không tịch thu 1/2 giá trị căn phòng mà Nguyễn Thị H dùng vào việc ghi số đề có giá trị 46.188.000 đồng.

Tuyên chuyển cho cơ quan Công an huyện Ea Súp xử lý theo thẩm quyền đối với số tiền các đối tượng Nguyễn Văn T, Nông Văn Q, Ngọ Văn H, Ngô Thị T, Nguyễn Văn D, Lường Văn L, Tô Văn K ghi đề chưa trả cho bị cáo H và điện thoại của các đối tượng Nguyễn Văn T, Nông Văn Q, Ngọ Văn H, Ngô Thị T, Lường Văn L, Tô Văn K đã được thu giữ trong quá trình điều tra.

[4]. **Về án phí:** Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên buộc bị cáo Nguyễn Thị H phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm

[5]. **Quyền kháng cáo:** Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- TA tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Ea Súp;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- THADS huyện E;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SỞ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

*(Đã ký)*

**Nguyễn Ngọc Sâm**